

**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ DNA
DNA INVESTMENT JOINT
STOCK COMPANY**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness**

Số: 12/2025/CV-CBTT
No.: 12/2025/CV-CBTT

Hà Nam, ngày 10 tháng 04 năm 2025
Ha Nam, April 10 2025

THÔNG BÁO THAY ĐỔI NHÂN SỰ/ CHANGE IN PERSONNEL

*(Mẫu dùng cho các trường hợp bổ nhiệm và/hoặc miễn nhiệm/từ nhiệm
Applied to cases of appointment and/or dismissal/resignation)*

Kính gửi/ To: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội/ Hanoi Stock Exchange

Căn cứ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 10/04/2025, của Công ty Cổ phần Đầu tư DNA, chúng tôi trân trọng thông báo việc thay đổi nhân sự của Công ty Cổ phần Đầu tư DNA như sau:

Based on General Mandate No. 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ dated April 10, 2025 of DNA Investment Joint Stock Company, we would like to announce the change in personnel of DNA Investment Joint Stock Company as follows:

Trường hợp bổ nhiệm/In case of appointment (*):

1. Bà/Ms.: Đàm Thị Ái Len / *Dam Thi Ai Len*

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm/*Former position in the organization*: Chủ tịch Hội đồng quản trị / *Chairwoman of Board of Directors*.

- Chức vụ được bổ nhiệm/*Newly appointed position*: Thành viên Hội đồng quản trị / *Member of Board of Directors*.

- Thời hạn bổ nhiệm/*Term*: 05 năm (2025 – 2030) / *05 years (2025 – 2030)*.

- Ngày bắt đầu có hiệu lực/*Effective date*: 10/04/2025.

2. Ông/Mr.: Bùi Việt Vương / *Bui Viet Vuong*.

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm/*Former position in the organization*: Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc / *Deputy of Chair of Board of Directors and General Directors*.

- Chức vụ được bổ nhiệm/*Newly appointed position*: Thành viên Hội đồng quản trị / *Member of Board of Directors*.

- Thời hạn bổ nhiệm/*Term*: 05 năm (2025 – 2030) / *05 years (2025 – 2030)*

- Ngày bắt đầu có hiệu lực/*Effective date*: 10/04/2025



3. Ông/Mr.: Fu Jianmu.

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm/*Former position in the organization*: Thành viên Hội đồng quản trị/ *Member of the Board of Directors*
- Chức vụ được bổ nhiệm/*Newly appointed position*: Thành viên Hội đồng quản trị/ *Member of the Board of Directors*.
- Thời hạn bổ nhiệm/*Term*: 05 năm (2025 – 2030) / *05 years (2025 – 2030)*.
- Ngày bắt đầu có hiệu lực/*Effective date*: 10/04/2025.

4. Ông /Mr.: Nguyễn Tiến Đạt / *Nguyen Tien Dat*.

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm/*Former position in the organization*: Thành viên Hội đồng quản trị độc lập / *Independent member of the Board of Directors*.
- Chức vụ được bổ nhiệm/*Newly appointed position*: Thành viên Hội đồng quản trị độc lập / *Independent member of the Board of Directors*.
- Thời hạn bổ nhiệm/*Term*: 05 năm (2025 – 2030) / *05 years (2025 – 2030)*.
- Ngày bắt đầu có hiệu lực/*Effective date*: 10/04/2025.

5. Bà /Ms.: Bùi Thị Thuý Hằng / *Bui Thi Thuy Hang*.

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm/*Former position in the organization*: Không/ *None*.
- Chức vụ được bổ nhiệm/*Newly appointed position*: Thành viên Hội đồng quản trị / *Member of the Board of Directors*.
- Thời hạn bổ nhiệm/*Term*: 05 năm (2025 – 2030) / *05 years (2025 – 2030)*.
- Ngày bắt đầu có hiệu lực/*Effective date*: 10/04/2025.

6. Bà / Ms.: Bùi Thị Loan / *Bui Thi Loan*.

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm/*Former position in the organization*: Trưởng Ban Kiểm soát / *Head of the Supervisory Board*.
- Chức vụ được bổ nhiệm/*Newly appointed position*: Thành viên Ban Kiểm soát / *Member of the Supervisory Board*.
- Thời hạn bổ nhiệm/*Term*: 05 năm (2025 – 2030) / *05 years (2025 – 2030)*.
- Ngày bắt đầu có hiệu lực/*Effective date*: 10/04/2025.

7. Bà / Ms.: Nguyễn Thu Hà / *Nguyen Thu Ha*.

21287
NG TY
PHÂN
TƯ
ĐNA
Y.T.HÀ

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm/*Former position in the organization*: Thành viên Ban Kiểm soát / *Member of the Supervisory Board*.
- Chức vụ được bổ nhiệm/*Newly appointed position*: Thành viên Ban Kiểm soát / *Member of the Supervisory Board*.
- Thời hạn bổ nhiệm/*Term*: 05 năm (2025 – 2030) / *05 years (2025 – 2030)*.
- Ngày bắt đầu có hiệu lực/*Effective date*: 10/04/2025.

8. Bà / Ms.: Đỗ Thị Thanh / *Do Thi Thanh*.

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm/*Former position in the organization*: Thành viên Ban Kiểm soát / *Member of the Supervisory Board*.
- Chức vụ được bổ nhiệm/*Newly appointed position*: Thành viên Ban Kiểm soát / *Member of the Supervisory Board*.
- Thời hạn bổ nhiệm/*Term*: 05 năm (2025 – 2030) / *05 years (2025 – 2030)*.
- Ngày bắt đầu có hiệu lực/*Effective date*: 10/04/2025.

Trường hợp miễn nhiệm/từ nhiệm/*In case of dismissal/resignation*:

- Ông /Mr.: Nguyễn Hồng Tuấn / *Nguyen Hong Tuan*.
- Không còn đảm nhận chức vụ/*Dismissed/Resigned position*: Thành viên Hội đồng quản trị/ *Member of Board of Directors*.
- Lý do miễn nhiệm (nếu có)/*Reason (if any)*: lý do cá nhân/ *personal reason*.
- Ngày bắt đầu có hiệu lực/*Effective date*: 10/04/2024.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 10/04/2025 tại đường dẫn <http://www.hangermetal.vn/> /*This information was published on the company's website on April 10 2025, as in the link http://www.hangermetal.vn/*

Tài liệu đính kèm/*Attached documents*:

- Nghị quyết ĐHCĐ về việc thay đổi nhân sự/ *General Mandate on the change in personnel*;
- Bản cung cấp thông tin/ *Curriculum vitae*

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC/ ORGANIZATION REPRESENTATIVE

Người UQ CBTT/ *Person authorized to disclose information*



Bùi Thị Loan

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness

Hà Nam, ngày 10 tháng 04 năm 2025

Ha Nam, April 10, 2025

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/ *CIRRICULLUM VITAE*

Kính gửi/To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *The State Securities Commission;*
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội/ *Ha Noi Stock Exchange.*

1/ Họ và tên /*Full name*: Đàm Thị Ái Len/*Dam Thi Ai Len*

2/ Giới tính/*Sex*: Nữ/*Female*.

3/ Ngày tháng năm sinh/*Date of birth*: 16/5/1976

4/ Nơi sinh/*Place of birth*: Thụy Phúc. Thái Thụy, Thái Bình /*Thuy Phuc, Thai Thuy, Thai Binh Province*

5/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu)/ *ID card No. (or Passport No.)*: 034176008062.

Ngày cấp/*Date of issue*: 31/12/2021 Nơi cấp/*Place of issue*: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH/ *Department of Administrative Management for Social Order Police.*

6/ Quốc tịch/*Nationality*: Việt Nam/ *Vietnam*.

7/ Dân tộc/*Ethnic*: Kinh.

8/ Địa chỉ thường trú/*Permanent residence*: Xã Thanh Sơn – Thị Xã Kim Bảng – tỉnh Hà Nam/*Thanh Son Commune – Kim Bang District – Ha Nam Province.*

9/ Số điện thoại/*Telephone number*: 0982 175 598

10/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ *Organisation's name subject to information disclosure rules*: Công ty Cổ phần Đầu tư DNA/ *DNA Investment Joint Stock Company.*

11/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ *Current position in an organization subject to information disclosure*: Thành viên Hội đồng quản trị/ *Member of the Board of Directors.*

12/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác/*Positions in other companies*: Không / *No*

13/ Số CP nắm giữ: 962 000 cổ phiếu chiếm 8.02 % vốn điều lệ/ *Number of owning shares: 962 000 share , accounting for 8.02 % of charter capital.*

14/ Các cam kết nắm giữ (nếu có)/*Other owning commitments (if any): Không có/ None.*

15/ Danh sách người có liên quan của người khai* /*List of affiliated persons of declarant:*

* Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.

Affiliated persons are stipulated in Article 4, clause 46 of the Law on Securities dated 26th Nov 2019.

STT No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents (ID/Passpo rt/ Business Registrati on Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address/ Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share owne d at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do Reasons	Ghi chú Notes
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	KSD	Đàm Thị Ái	030C3553 79	Thành viên HĐQT/Member of the		Căn cước công dân/ Citizen	0341760080 62	31/12/20 24	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH/	Xã Thanh Sơn – huyện Kim Bảng – tỉnh	962.000	8,02 %	10/04/20 25		Bổ nhiệm/	

	Len/Dam Thị Ai Len	Board of Directors	Bố/Father	Căn cước công dân/ Citizen identify card	0340500153 59	14/9/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH/ Department of Administrative management for Social order Police	Hà Nam/ Thanh Sơn Commune – Kim Bang District – Ha Nam Province	0	0%	10/04/2025		Appoint ed
1.01	KSD Đàm Văn Tư/Dam Van Tu			Căn cước công dân/ Citizen identify card	0340500153 59	14/9/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH/ Department of Administrative management for Social order Police	Thủy Phúc. Thái Thủy, Thái Bình /Thuy Phuc, Thai Thuy, Thai Binh Province	0	0%	10/04/2025		
1.02	KSD Lê Thị Nhường/Le Thị Nhung		Mẹ/Mother	Căn cước công dân/ Citizen identify card	0341540019 26	7/12/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH/ Department of Administrative management for Social order Police	Thủy Phúc. Thái Thủy, Thái Bình /Thuy Phuc, Thai Thuy, Thai Binh Province	0	0%	10/04/2025		

1.03	KSD	Đàm Văn Liệu/Dam Van Lieu			Anh trai/Brother	Căn cước công dân/ Citizen identify card	034073030143	08/05/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH/ Department of Administrative management for Social order Police	Thụy Phúc. Thái Thụy, Thái Bình /Thuy Phuc, Thai Thuy, Thai Binh Province	0	0%	10/04/2025		
1.04	KSD	Đàm Thanh Tùng/Dam Thanh Tung			Em trai/Brother	Căn cước công dân/ Citizen identify card	034079028071	18/09/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH/ Department of Administrative management for Social order Police	Thụy Phúc. Thái Thụy, Thái Bình /Thuy Phuc, Thai Thuy, Thai Binh Province	0	0%	10/04/2025		
1.05	KSD	Đàm Văn Hoàng/Da m Van Hoang			Em trai/Brother	Căn cước công dân/ Citizen identify card	034081014052	23/12/2022	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH/ Department of Administrative management	Thụy Phúc. Thái Thụy, Thái Bình /Thuy Phuc, Thai Thuy, Thai Binh Province	0	0%	10/04/2025		

1.06	KSD	Lưu Văn Luân/ <i>Luu Van Luan</i>	Chồng/ <i>Husband</i>	Căn cước công dân/ <i>Citizen identify card</i>	035072004693	30/5/2022	2	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH/ <i>Department of Administrative management for Social order Police</i>	Xã Thanh Sơn – huyện Kim Bảng – tỉnh Hà Nam/ <i>Thanh Son Commune – Kim Bang District – Ha Nam Province</i>	0	0%	10/04/2025				
1.07	KSD	Lưu Linh Đan/ <i>Luu Linh Dan</i>	Con gái/ <i>Daughter</i>	Căn cước công dân/ <i>Citizen identify card</i>	035305000285	31/12/2024	24	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH/ <i>Department of Administrative management for Social order Police</i>	Xã Thanh Sơn – huyện Kim Bảng – tỉnh Hà Nam/ <i>Thanh Son Commune – Kim Bang District – Ha Nam Province</i>	0	0%	10/04/2025				

1.08	KSD	Lưu Minh Nhật/Luu Minh Nhat			Con trai/Son	Căn cước công dân/ Citizen identify card	0352080000 88	18/08/20 22	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH/ Departme nt of Administra tive manageme nt for Social order Police	Xã Thanh Sơn – huyện Kim Bảng – tỉnh Hà Nam/ Thanh Sơn Commune – Kim Bang District – Ha Nam Province	0	0%	10/04/20 25		
------	-----	-----------------------------------	--	--	-----------------	--	------------------	----------------	--	--	---	----	----------------	--	--

16/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/*Related interest with public company, public fund (if any)*: Không có/ *None*.

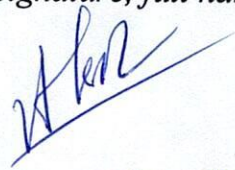
17/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ *Interest in conflict with public company, public fund (if any)*: Không có/ *None*.

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/*I hereby certify that the information provided in this cv is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

NGƯỜI KHAI /DECLARANT

(Ký, ghi rõ họ tên)

(Signature, full name)


Đàm Thị Ái Len

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness

Hà Nam, ngày 10 tháng 04 năm 2025

Ha Nam, April 10, 2025

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/ CIRRICULLUM VITAE

Kính gửi/To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *The State Securities Commission;*
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội/ *Ha Noi Stock Exchange.*

1/ Họ và tên /*Full name:* Bùi Việt Vương/*Bui Viet Vuong*

2/ Giới tính/*Sex:* Nam/ *Male.*

3/ Ngày tháng năm sinh/*Date of birth:* 20/05/1982

4/ Nơi sinh/*Place of birth:* Tổng Phan, Phù Cừ, Hưng Yên/*Tong Phan, Phu Cu, Hung Yen Province*

5/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu)/ *ID card No. (or Passport No.):* 033082005873.

Ngày cấp/*Date of issue:* 13/08/2025 Nơi cấp/*Place of issue:* Bộ Công an/*Ministry of Public Security.*

6/ Quốc tịch/*Nationality:* Việt Nam/ *Vietnam.*

7/ Dân tộc/*Ethnic:* Kinh.

8/ Địa chỉ thường trú/*Permanent residence:* Chân Cầu, TP Phủ Lý, Hà Nam/*Chan Cau, Phu Ly City, Ha Nam Province.*

9/ Số điện thoại/*Telephone number:* 0985572082

10/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ *Organisation's name subject to information disclosure rules:* Công ty Cổ phần Đầu tư DNA/ *DNA Investment Joint Stock Company.*

11/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ *Current position in an organization subject to information disclosure:* Thành viên Hội đồng quản trị/ *Member of the Board of Directors.*

12/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác/*Positions in other companies:*
Không / *No*

13/ Số CP nắm giữ: 2.996.000 cổ phiếu chiếm 24,97% vốn điều lệ/ *Number of owning shares: 2.996.000 share , accounting for 24,97% of charter capital.*

14/ Các cam kết nắm giữ (nếu có)/*Other owning commitments (if any): Không có/ None.*

15/ Danh sách người có liên quan của người khai* /*List of affiliated persons of declarant:*

* Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.

Affiliated persons are stipulated in Article 4, clause 46 of the Law on Securities dated 26th Nov 2019.

	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relations with the company / internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents (ID/Passpo rt/ Business Registratio n Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address/ Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share sowne d at the end of the perio d	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the perso n became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the pers on ceased to be an affiliate d person/ internal person	Lý do Reasons	Ghi chú Notes
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	KSD	Bùi Việt Vương/Bui Viet Vương	030C3552 66	Thành viên Hội đồng		Căn cước công dân/ Citizen	033082005 873	13/08/20 25	Bộ Công an/Ministry	Chân Cầu, TP Phủ Lý,	299600 0	24,97 %	10/04/20 25		Bổ nhiệm/	

				quản trị/ Member of the Board of Directors	Mẹ/Mother	Căn cước công dân/ Citizen identify card	033159002 993	13/08/20 21	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH/ Department of Administrative management for Social order Police	Hà Nam/Cha n Cau, Phu Ly City, Ha Nam Province	0	0%	10/04/20 25		Appoint ed	
1.0 1	KSD	Nguyễn Thị Hiền/Nguyen Thi Hien								Tổ 8, Trần Hung Đạo, TP Phủ Lý, Hà Nam/Gro up 8, Tran Hung Dao, Phu Ly City, Ha Nam Province	0	0%	10/04/20 25			
1.0 2	KSD	Nguyễn Thị Quỳnh/Ngu yen Thi Quynh			Vợ/Wife	Căn cước công dân/ Citizen identify card	036189005 974	13/08/20 21	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH/ Department of Administrative management for Social order Police	Tổng Phan, Phù Cừ, Hung Yên/Tong Phan, Phu Cu, Hung Yen Province	0	0%	10/04/20 25			

1.0 3	KSD	Bùi Thị Hương/Bùi Thị Hương			Chị gái/Sister	Căn cước công dân/ Citizen identify card	033180004 046	03/05/20 22	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH/ Department of Administrative management for Social order Police	Tổng Phan, Phù Cừ, Hưng Yên/Tong Phan, Phu Cu, Hung Yen Province	0	0%	10/04/20 25		
1.0 4	KSD	Bùi Thị Thúy Hằng/Bùi Thị Thủy Hằng			Em gái/Sister	Căn cước công dân/ Citizen identify card	033189004 959	09/08/20 19	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH/ Department of Administrative management for Social order Police	Tổng Phan, Phù Cừ, Hưng Yên/Tong Phan, Phu Cu, Hung Yen Province	0	0%	10/04/20 25		
1.0 5	KSD	Bùi Việt Anh/Bùi Việt Anh			Con/Son	Thẻ căn cước/ Identify card	033212004 160	14/07/20 24	Bộ Công an/Ministry of Public Security	Tổ 8, Trần Hưng Đạo, TP Phủ Lý, Hà Nam/Gro up 8, Tran Hung	0	0%	10/04/20 25		

1.0	6	KSD	Bùi Ngọc Bảo Châu/Bui Ngoc Bao Chau	Con/Daught er	Thẻ căn cứoc/ Identify card	033314000 261	14/07/20 24	Bộ Công an/Ministry of Public Security	Tổ 8, Trần Hưng Đạo, TP Phủ Lý, Hà Nam/Gro up 8, Tran Hung Dao, Phu Ly City, Ha Nam Province	0	0%	10/04/20 25						
1.0	7	KSD	Bùi Duy Khánh/Bui Duy Khanh	Con/Son	Thẻ căn cứoc/ Identify card	033217005 383	14/07/20 24	Bộ Công an/Ministry of Public Security	Tổ 8, Trần Hưng Đạo, TP Phủ Lý, Hà Nam/Gro up 8, Tran Hung Dao, Phu Ly City, Ha Nam Province	0	0%	10/04/20 25						

16/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/*Related interest with public company, public fund (if any)*: Không có/ *None*.

17/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ *Interest in conflict with public company, public fund (if any)*: Không có/ *None*.

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/*I hereby certify that the information provided in this cv is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

NGƯỜI KHAI /DECLARANT

(Ký, ghi rõ họ tên)

(Signature, full name)



Bùi Việt Vương

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness

Hà Nam, ngày 10 tháng 04 năm 2025

Ha Nam, April 10, 2025

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/ CIRRICULLUM VITAE

Kính gửi/To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *The State Securities Commission;*
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội/ *Ha Noi Stock Exchange.*

1/ Họ và tên /*Full name:* Fu Jianmu

2/ Giới tính/*Sex:* Nam/ *Male.*

3/ Ngày tháng năm sinh/*Date of birth:* 28/10/1973

4/ Nơi sinh/*Place of birth:* Triết Giang, Trung Quốc/*Zhejiang, China*

5/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu)/ *ID card No. (or Passport No.):* IC5678.

Ngày cấp/*Date of issue:* 29/10/2020 Nơi cấp/*Place of issue:* Trung Quốc/*China.*

6/ Quốc tịch/*Nationality:* Trung Quốc/*China.*

7/ Địa chỉ thường trú/*Permanent residence:* Triết Giang, Trung Quốc/*Zhejiang, China.*

8/ Số điện thoại/*Telephone number:* 02263848888

9/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ *Organisation's name subject to information disclosure rules:* Công ty Cổ phần Đầu tư DNA/ *DNA Investment Joint Stock Company.*

10/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ *Current position in an organization subject to information disclosure:* Thành viên Hội đồng quản trị/ *Member of Board of Directors.*

11/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác/*Positions in other companies:*
Không/ *No*

12/ Số CP nắm giữ: 2.956.000 cổ phiếu chiếm 24,63% vốn điều lệ/ *Number of owning shares: 2.956.000 share , accounting for 24,63% of charter capital.*

13/ Các cam kết nắm giữ (nếu có)/*Other owning commitments (if any):* Không có/ *None.*

14/ Danh sách người có liên quan của người khai* /*List of affiliated persons of declarant:*

* Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.

Affiliated persons are stipulated in Article 4, clause 46 of the Law on Securities dated 26th Nov 2019.

	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relations with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents(ID/Passport/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address/ Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do Reasons	Ghi chú Notes
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	KSD	Fu Jianmu		Thành viên Hội đồng quản trị/ Member		Hộ chiếu/Passport	033082005873	29/10/2020	Trung Quốc/China	Triết Giang, Trung Quốc/	2.956.000	24,63 %	10/04/2025		Bổ nhiệm/ Appointed	

[illegible]

15/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/*Related interest with public company, public fund (if any)*: Không có/ *None*.

16/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ *Interest in conflict with public company, public fund (if any)*: Không có/ *None*.

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/*I hereby certify that the information provided in this cv is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

NGƯỜI KHAI /DECLARANT

(Ký, ghi rõ họ tên)

(Signature, full name)

傅剑木

FU JIAN MU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence - Freedom – Happiness

Hà Nam, ngày 10 tháng 04 năm 2025

Ha Nam, April 10, 2025

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/ *CIRRICULLUM VITAE*

Kính gửi/To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *The State Securities Commission*;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội/ *Ha Noi Stock Exchange*.

1/ Họ và tên /*Full name*: Nguyễn Tiến Đạt/*Nguyen Tien Dat*

2/ Giới tính/*Sex*: Nam/ *Male*.

3/ Ngày tháng năm sinh/*Date of birth*: 16/08/2004

4/ Nơi sinh/*Place of birth*: Long Hưng, Văn Giang, Hưng Yên/Long Hưng, Van Giang, Hung Yen Province

5/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu)/ *ID card No. (or Passport No.)*: 033204007416.

Ngày cấp/*Date of issue*: 28/04/2022 Nơi cấp/*Place of issue*: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH/ *Department of Administrative Management for Social Order Police*.

6/ Quốc tịch/*Nationality*: Việt Nam/ *Vietnam*.

7/ Dân tộc/*Ethnic*: Kinh.

8/ Địa chỉ thường trú/*Permanent residence*: Long Hưng, Văn Giang, Hưng Yên/Long Hưng, Van Giang, Hung Yen Province.

9/ Số điện thoại/*Telephone number*: 0852856889

10/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ *Organisation's name subject to information disclosure rules*: Công ty Cổ phần Đầu tư DNA/ *DNA Investment Joint Stock Company*.

11/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ *Current position in an organization subject to information disclosure*: Thành viên Hội đồng quản trị độc lập/ *Independent Member of Board of Directors*.

12/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác/*Positions in other companies*: Không / *No*

13/ Số CP nắm giữ: 0 cổ phiếu chiếm 0% vốn điều lệ/ *Number of owning shares: 0 share , accounting for 0% of charter capital.*

14/ Các cam kết nắm giữ (nếu có)/*Other owning commitments (if any):* Không có/ *None.*

15/ Danh sách người có liên quan của người khai* /*List of affiliated persons of declarant:*

* Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.

Affiliated persons are stipulated in Article 4, clause 46 of the Law on Securities dated 26th Nov 2019.

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relations hip with the company / internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents (ID/Passpo rt/ Business Registrati on Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address/ Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share s own ed at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do Reasons	Ghi chú Notes
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	KSD	Nguyễn Tiến		Thành viên Hội đồng quản trị độc		Căn cước công dân/ Citizen	033204007 416	28/04/20 22	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH/	Long Hung, Văn	0	0%	10/04/20 25		Bỏ nhiệm/	

[illegible]

1.0	KSD	Nguyễn Tâm Như/ Nguyen Tam Nhu			Em gái/Sister	Căn cước công dân/ Citizen identify card	033310007 200	16/08/20 24	Bộ Công an/Ministry of Public Security	Long Hung, Van Giang, Hung Yên/Long Hung, Van Giang, Hung Yen Province	0	0%	10/04/20 25		
-----	-----	--------------------------------------	--	--	------------------	--	------------------	----------------	---	---	---	----	----------------	--	--

16/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/*Related interest with public company, public fund (if any)*: Không có/ *None*.

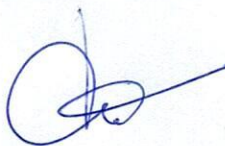
17/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ *Interest in conflict with public company, public fund (if any)*: Không có/ *None*.

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/*I hereby certify that the information provided in this cv is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

NGƯỜI KHAI /DECLARANT

(Ký, ghi rõ họ tên)

(Signature, full name)



Nguyễn Tiến Đạt

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence - Freedom – Happiness

Hà Nam, ngày 10 tháng 04 năm 2025

Ha Nam, April 10, 2025

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/ CIRRICULLUM VITAE

Kính gửi/To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *The State Securities Commission;*
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội/ *Ha Noi Stock Exchange.*

1/ Họ và tên /*Full name:* Bùi Thị Thúy Hằng/ *Bui Thi Thuy Hang.*

2/ Giới tính/*Sex:* Nữ/ *Female.*

3/ Ngày tháng năm sinh/*Date of birth:* 24/08/1989

4/ Nơi sinh/*Place of birth:* Tổng Phan, Phù Cừ, Hưng Yên/ *Tong Phan, Phu Cu, Hung Yen Province*

5/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu)/ *ID card No. (or Passport No.):* 033189004959.

Ngày cấp/*Date of issue:* 05/10/2022 Nơi cấp/*Place of issue:* Cục Cảnh sát QLHC về TTXH/ *Department of Administrative Management for Social Order Police.*

6/ Quốc tịch/*Nationality:* Việt Nam/ *Vietnam.*

7/ Dân tộc/*Ethnic:* Kinh.

8/ Địa chỉ thường trú/*Permanent residence:* Tổ 3 P. Lê Hồng Phong – TP. Phủ Lý – Hà Nam/ *Group 3, Le Hong Phong Ward, Phu Ly City, Ha Nam Province.*

9/ Số điện thoại/*Telephone number:* 0975 785 239

10/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ *Organisation's name subject to information disclosure rules:* Công ty Cổ phần Đầu tư DNA/ *DNA Investment Joint Stock Company.*

10/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ *Current position in an organization subject to information disclosure:* Thành viên Hội đồng quản trị/ *Member of the Board of Directors.*

13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác/ *Positions in other companies:* Không/ *No*

14/ Số CP nắm giữ: 0 cổ phiếu chiếm 0 % vốn điều lệ/ *Number of owning shares: 0 share , accounting for 0% of charter capital.*

15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có)/*Other owning commitments (if any):* Không có/ *None.*

16/ Danh sách người có liên quan của người khai* /*List of affiliated persons of declarant:*

* Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.

Affiliated persons are stipulated in Article 4, clause 46 of the Law on Securities dated 26th Nov 2019.

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relations with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents/ ID/Passport/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address/ Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do Reasons	Ghi chú Notes
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	KSD	Bùi Thị Thủy Hàng/ Bui		Thành viên HDQT/M member of BoD		Căn cước công dân/ Citizen identity card	0331890049 59	05/10/20 22	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH/ Department of	Tổ 3 P. Lê Hồng Phong – TP. Phú Lý – Hà Nam/	0	0%	10/04/202 5		Bỏ nhiệm/ Appoint ed	

		Thị Thuý Hàng					Căn cước công dân/ <i>Citizen identify card</i>	0331590029 93	13/08/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH/ <i>Department of Administrative Management for Social Order Police</i>	Tổ 8, Trần Hưng Đạo, TP Phú Lý, Hà Nam Province	Group 3, Le Hong Phong Ward, Phu Ly City, Ha Nam Province					
1.0 KSD 1	Nguyễn Thị Hiền/ <i>Nguyen Thi Hien</i>		Mẹ/Mother								0%	10/04/2025	0				
1.0 KSD 2	Bùi Thị Hương <i>Bui Thi Huong</i>		Chị gái/Sister				Căn cước công dân/ <i>Citizen identify card</i>	0331800040 46	03/05/2022	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH/ <i>Department of Administrative Management for Social Order Police</i>	Tổng Phan, Phù Cù, Hưng Yên/Tông Phan, Phú Cu, Hung Yen Province	Yên/Tong Phan, Phu Cu, Hung Yen Province	0%	10/04/2025	0		

1.0 3	KSD	Bùi Việt Vương Bui Viet Vuong	030C35526 6	Thành viên Hội đồng quản trị/ Member of Board of Directors	Anh trai/Brother	Căn cước công dân/ Citizen identify card	0330820058 73	13/08/20 25	Bộ Công An/Ministr y of Public Security	Chân Cầu, TP Phú Lý, Hà Nam/Chan Cau, Phu Ly City, Ha Nam Province	2996000	24,97 %	10/04/202 5			
1.0 4	KSD	Bùi Văn Tâm/B ui Van Tam			Anh trai/Brother	Căn cước công dân/ Citizen identify card	0340900225 62	16/3/202 2	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH/ Departme nt of Administr ative manageme nt for Social order Police	Thụy Phúc - Thái Thụy - Thái Bình/ Thuy Phuc - Thai Thuy - Thai Binh Province	0	0%	10/04/202 5			
1.0 5	KSD	Trần Ngọc Phươn g Nhi/ Tran Ngoc Phuon g Nhi			Con gái/ Daughter	Căn cước/ Identity card	0333160007 96	30/07/20 24	Bộ Công An/ Ministry of Public security	Lê Hồng Phong, Phú Lý, Hà Nam/ Le Hong Phong, Phu Ly, Ha Nam	0	0%	10/04/202 5			

17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/*Related interest with public company, public fund (if any)*: Không có/ *None*.

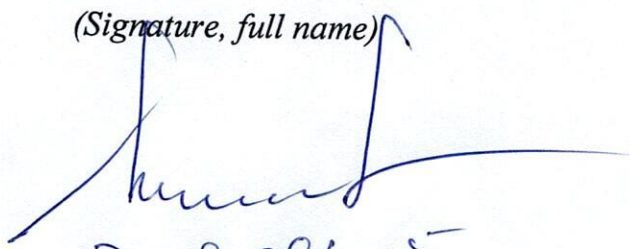
18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ *Interest in conflict with public company, public fund (if any)*: Không có/ *None*.

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/*I hereby certify that the information provided in this cv is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

NGƯỜI KHAI /DECLARANT

(Ký, ghi rõ họ tên)

(Signature, full name)



Bui Phuong Hang

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence - Freedom – Happiness

Hà Nam, ngày 10 tháng 04 năm 2025

Ha Nam, April 10, 2025

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/ *CIRRICULLUM VITAE*

Kính gửi/To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *The State Securities Commission;*
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội/ *Ha Noi Stock Exchange.*

1/ Họ và tên /*Full name*: Bùi Thị Loan/ *Bui Thi Loan.*

2/ Giới tính/*Sex*: Nữ/ *Female.*

3/ Ngày tháng năm sinh/*Date of birth*: 16/03/1993

4/ Nơi sinh/*Place of birth*: Thụy Phúc – Thái Thụy – Thái Bình/ *Thuy Phuc – Thai Thuy – Thai Binh Province*

5/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu)/ *ID card No. (or Passport No.)*: 034193005064.

Ngày cấp/*Date of issue*: 18/09/2023 Nơi cấp/*Place of issue*: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH/ *Department of Administrative Management for Social Order Police.*

6/ Quốc tịch/*Nationality*: Việt Nam/ *Vietnam.*

7/ Dân tộc/*Ethnic*: Kinh.

8/ Địa chỉ thường trú/*Permanent residence*: SN 25 tổ 3 P. Lê Hồng Phong – TP. Phủ Lý – Hà Nam/ *No. 25, Group 3, Le Hong Phong Ward, Phu Ly City, Ha Nam Province.*

9/ Số điện thoại/*Telephone number*: 0826393685

10/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ *Organisation's name subject to information disclosure rules*: Công ty Cổ phần Đầu tư DNA/ *DNA Investment Joint Stock Company.*

11/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ *Current position in an organization subject to information disclosure*: Thành viên Ban Kiểm soát/ *Member of Supervisory Board.*

12/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác/*Positions in other companies*: Không/No

13/ Số CP nắm giữ: 0 cổ phiếu chiếm 0 % vốn điều lệ/ *Number of owning shares: 0 share , accounting for 0% of charter capital.*

14/ Các cam kết nắm giữ (nếu có)/*Other owning commitments (if any):* Không có/ *None.*

15/ Danh sách người có liên quan của người khai* /*List of affiliated persons of declarant:*

* Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.

Affiliated persons are stipulated in Article 4, clause 46 of the Law on Securities dated 26th Nov 2019.

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relations with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKK D) Type of documents/ ID/Passpor t/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address/ Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the perso n became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the pers on ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do Reasons	Ghi chú Notes
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	KSD	Bùi Thị Loan/ Bui		Thành viên BKS, Người được uỷ quyền		Căn cước công dân/ Citizen identify card	0341930050 64	18/09/20 23	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH/ Department of	SN 25 tổ 3 P. Lê Hồng Phong – TP. Phú Lý – Hà Nam/	0	0%	10/04/202 5		Bổ nhiệm/ Appoint ed	

[illegible]

1.0 3	KSD	Nguyễn Văn Oanh/ Nguyễn Văn Oanh				Chồng/Husband and	Căn cước công dân/ Citizen identify card	034089006700	23/10/2017	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH/ Department of Administrative Management for Social order Police	SN 25 tổ 3 P. Lê Hồng Phong – TP. Phú Lý – Hà Nam/ No. 25, Group 3, Le Hong Phong Ward, Phu Ly City, Ha Nam Province	0	0%	10/04/2025			
1.0 4	KSD	Bùi Văn Tâm/Bùi Văn Tâm				Anh trai/Brother	Căn cước công dân/ Citizen identify card	034090022562	16/3/2022	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH/ Department of Administrative Management for Social order Police	Thụy Phúc – Thái Thụy – Thái Bình/ Thụy Phúc – Thái Thụy – Thái Bình Province	0	0%	10/04/2025			
1.0 5	KSD	Nguyễn Duy Khánh / Nguyễn				Con/Son	Còn nhỏ/ Still young				SN 25 tổ 3 P. Lê Hồng Phong – TP. Phú Lý – Hà Nam/ No. 25, Group 3,	0	0%	10/04/2025			

[illegible]

16/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/*Related interest with public company, public fund (if any)*: Không có/ *None*.

17/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ *Interest in conflict with public company, public fund (if any)*: Không có/ *None*.

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/*I hereby certify that the information provided in this cv is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

NGƯỜI KHAI /DECLARANT

(Ký, ghi rõ họ tên)

(Signature, full name)



Bùi Thị Loan

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence - Freedom – Happiness

Hà Nam, ngày 10 tháng 04 năm 2025

Ha Nam, April 10, 2025

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/ *CIRRICULLUM VITAE*

Kính gửi/To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *The State Securities Commission;*
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội/ *Ha Noi Stock Exchange.*

1/ Họ và tên /*Full name:* Nguyễn Thu Hà/ *Nguyen Thu Ha.*

2/ Giới tính/*Sex:* Nữ/ *Female.*

3/ Ngày tháng năm sinh/*Date of birth:* 17/11/1993

4/ Nơi sinh/*Place of birth:* Liêm Phong – Thanh Liêm – Hà Nam/*Liem Phong – Thanh Liem – Ha Nam Province*

5/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu)/ *ID card No. (or Passport No.):* 035193012444.

Ngày cấp/*Date of issue:* 26/08/2021 Nơi cấp/*Place of issue:* Cục Cảnh sát QLHC về TTXH/ *Department of Administrative Management for Social Order Police.*

6/ Quốc tịch/*Nationality:* Việt Nam/ *Vietnam.*

7/ Dân tộc/*Ethnic:* Kinh.

8/ Địa chỉ thường trú/*Permanent residence:* Bích Trì, Liêm Tuyền, TP. Phủ Lý, Hà Nam/ *Bich Tri, Liem Tuyen, Phu Ly City, Ha Nam Province.*

9/ Số điện thoại/*Telephone number:* 0367724839

10/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ *Organisation's name subject to information disclosure rules:* Công ty Cổ phần Đầu tư DNA/ *DNA Investment Joint Stock Company.*

11/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ *Current position in an organization subject to information disclosure:* Thành viên Ban Kiểm soát/ *Member of Supervisory Board.*

12/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác/*Positions in other companies:*
Không/ *No*

13/ Số CP nắm giữ: 0 cổ phiếu chiếm 0 % vốn điều lệ/ *Number of owning shares: 0 share , accounting for 0% of charter capital.*

14/ Các cam kết nắm giữ (nếu có)/*Other owning commitments (if any)*: Không có/ *None.*

15/ Danh sách người có liên quan của người khai* /*List of affiliated persons of declarant:*

* Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.
 Affiliated persons are stipulated in Article 4, clause 46 of the Law on Securities dated 26th Nov 2019.

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationships with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents (ID/Passport/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address/ Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share s own ed at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do Reasons	Ghi chú Notes
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	KSD	Nguyễn Thu Hà/		Thành viên Ban Kiểm		Căn cước công dân/ Citizen	035193012 444	26/08/20 21	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH/	Bích Trì, Liêm Tuyền,	0	0%	10/04/20 25		Bỏ nhiệm/	

		Nguyễn Thu Hà		soát/ Member of Supervisory Board			identify card				Department of Administrative management for Social order Police	TP. Phủ Lý, Hà Nam/ Bích Trì, Liem Tuyen, Phu Ly City, Ha Nam Province				Appoint ed	
1.0 1	KSD	Nguyễn Thanh Sơn/ Nguyễn Thanh Sơn			Bố/Father	Căn cước công dân/ Citizen identify card	035065000 922	24/06/20 21			Cục Cảnh sát QLHC về TTXH/ Department of Administrative management for Social order Police	Liêm Phong, Thanh Liem, Hà Nam/Liem Phong, Thanh Liem, Ha Nam Province	0	0%	10/04/20 25		
1.0 2	KSD	Nguyễn Thị Hải/Nguyễn Thị Hai			Mẹ/Mother	Căn cước công dân/ Citizen identify card	035171000 925	24/06/20 21			Cục Cảnh sát QLHC về TTXH/ Department of Administrative management for Social order Police	Liêm Tuyền, Phủ lý, Hà Nam/Liem Phong, Phu Ly, Ha Nam Province	0	0%	10/04/20 25		

1.0 3	KSD	Nguyễn Hải Sám/Nguyễn Hải Sâm				Chồng/Husband and	Căn cước công dân/ Citizen identify card	035088002 323	25/04/20 21	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH/ Department of Administrative management for Social Order Police	Liên Phong, Thanh Liêm, Hà Nam/Liem Phong, Thanh Nam Province	0	0%	10/04/20 25			
1.0 4	KSD	Nguyễn Văn Thắng/ Nguyễn Văn Thắng				Em Ruột/Brother	Căn cước công dân/ Citizen identify card	035096003 152	01/05/20 20	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH/ Department of Administrative management for Social Order Police	Liên Phong, Thanh Liêm, Hà Nam/Liem Phong, Thanh Nam Province	0	0%	10/04/20 25			
1.0 5	KSD	Nguyễn Hoàng Phú Trọng/Nguyễn Hoàng Phu Trọng				Con trai/Son	Căn cước công dân/ Citizen identify card	035217006 820	25/07/20 24	Bộ Công An/Ministry of Public Security	Liên Tuyền, Phú lý, Hà Nam/Liem Phong, Phu Ly,	0	0%	10/04/20 25			

[illegible]

16/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/*Related interest with public company, public fund (if any)*: Không có/ *None*.

17/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ *Interest in conflict with public company, public fund (if any)*: Không có/ *None*.

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/*I hereby certify that the information provided in this cv is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

NGƯỜI KHAI /DECLARANT

(Ký, ghi rõ họ tên)

(Signature, full name)



Nguyễn Thu Hà

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence - Freedom – Happiness

Hà Nam, ngày 10 tháng 04 năm 2025

Ha Nam, April 10, 2025

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/ CIRRICULLUM VITAE

Kính gửi/To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *The State Securities Commission;*
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội/ *Ha Noi Stock Exchange.*

1/ Họ và tên /Full name: Đỗ Thị Thanh/ *Do Thi Thanh.*

2/ Giới tính/Sex: Nữ/ *Female.*

3/ Ngày tháng năm sinh/Date of birth: 09/10/1993

4/ Nơi sinh/Place of birth: Thanh Sơn – Kim Bảng – Hà Nam/ *Thanh Son – Kim Bang – Ha Nam Province*

5/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu)/ ID card No. (or Passport No.): 035193001429.

Ngày cấp/Date of issue: 08/05/2021 Nơi cấp/Place of issue: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH/ *Department of Administrative Management for Social Order Police.*

6/ Quốc tịch/Nationality: Việt Nam/ *Vietnam.*

7/ Dân tộc/Ethnic: Kinh.

8/ Địa chỉ thường trú/Permanent residence: Mỹ Hà – Mỹ Lộc – Nam Định/ *My Ha – My Loc – Nam Dinh Province.*

9/ Số điện thoại/Telephone number: 0353771093

10/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Organisation's name subject to information disclosure rules: Công ty Cổ phần Đầu tư DNA/ *DNA Investment Joint Stock Company.*

11/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Current position in an organization subject to information disclosure: Thành viên Ban Kiểm soát/ *Member of Supervisory Board.*

12/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác/Positions in other companies: Không / *No*

13/ Số CP nắm giữ: 0 cổ phiếu chiếm 0 % vốn điều lệ/ *Number of owning shares: 0 share , accounting for 0% of charter capital.*

14/ Các cam kết nắm giữ (nếu có)/*Other owning commitments (if any):* Không có/ *None.*

15/ Danh sách người có liên quan của người khai* /*List of affiliated persons of declarant:*

* Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.

Affiliated persons are stipulated in Article 4, clause 46 of the Law on Securities dated 26th Nov 2019.

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents (ID/Passport/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address/ Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do Reasons	Ghi chú Notes
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	KSD	Đỗ Thị Thanh / Do		Thành viên Ban Kiểm soát/		Căn cước công dân/ Citizen	0351930014 29	08/05/20 21	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH/ Department	Mỹ Hà, Mỹ Lộc, Nam Định/ Mỹ	0	0%	10/04/202 5		Bổ nhiệm/ Appoint ed	

	Thị Thanh	Member of Supervisory Board		identify card			of Administrative management for Social order Police	Ha, My Loc, Nam Dinh Province						
1.0 1	KSD	Lê Thu Hường / Lê Thu Hường	Mẹ đẻ/Mother	Căn cước công dân/ Citizen identify card	035170011813	09/01/2022	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH/ Department of Administrative management for Social order Police	Thanh Sơn, Kim Bảng, Hà Nam/ Thanh Sơn, Kim Bảng, Hà Nam Province	0	0%	10/04/2025			
1.0 2	KSD	Nguyễn Đức Hường / Nguyễn Đức Hường	Bố chồng/Father in law	Căn cước công dân/ Citizen identify card	036063008042	25/03/2021	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH/ Department of Administrative management for Social order Police	Mỹ Hà, Mỹ Lộc, Nam Định/ Mỹ Hà, Mỹ Lộc, Nam Dinh Province	0	0%	10/04/2025			
1.0 3	KSD	Nguyễn Thị Nhung / Nguyễn Thị Nhung	Mẹ chồng/Mother in law	Căn cước công dân/ Citizen identify card	035163003199	25/03/2022	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH/ Department of Administrative management for Social order Police	Mỹ Hà, Mỹ Lộc, Nam Định/ Mỹ Hà, Mỹ Lộc, Nam Dinh Province	0	0%	10/04/2025			

[illegible]

[illegible]

16/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/*Related interest with public company, public fund (if any)*: Không có/ *None*.

17/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ *Interest in conflict with public company, public fund (if any)*: Không có/ *None*.

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/*I hereby certify that the information provided in this cv is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

NGƯỜI KHAI /DECLARANT

(Ký, ghi rõ họ tên)

(Signature, full name)

Phanh
Đỗ Thị Phanh